DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
118	Chu Hoàng An	120001	12D5	14/10/1997
118	Nguyễn Bình An	120002	12D5	01/04/1997
118	Nguyễn Ngọc An	120003	12D2	13/09/1997
118	Vũ Thanh Thanh An	120004	12D5	11/06/1997
118	Đào Ngọc Anh	120005	12D3	28/04/1997
118	Đỗ Mai Anh	120006	12D1	18/04/1997
118	Đoàn Tú Anh	120007	12D3	29/04/1997
118	Lê Quỳnh Anh	120008	12D2	07/12/1997
118	Lê Thu Anh	120009	12D4	23/11/1997
118	Nguyễn Đức Anh	120010	12D6	27/11/1997
118	Nguyễn Minh Anh	120011	12D3	18/12/1997
118	Nguyễn Phương Anh	120012	12D4	29/09/1997
118	Nguyễn Quỳnh Anh	120013	12D1	06/09/1997
118	Nguyễn Thị Ngọc Anh	120014	12D5	04/12/1997
118	Nguyễn Trâm Anh	120015	12D3	03/07/1997
118	Phan Thị Vân Anh	120016	12D1	28/05/1997
118	Trần Phương Anh	120017	12D6	15/10/1997
118	Trương Hà Ngân Anh	120018	12D1	05/08/1997
118	Vũ Hoàng Anh	120019	12D3	20/09/1997
118	Phạm Minh Châu	120020	12D3	06/09/1997
118	Bùi Linh Chi	120021	12D4	15/02/1997
118	Đỗ Quỳnh Chi	120022	12D2	13/01/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
119	Uông Thị Linh Chi	120023	12D4	21/01/1997
119	Đào Duy Cường	120024	12D6	17/05/1997
119	Nguyễn Tất Cường	120025	12D5	06/10/1997
119	Phan Linh Đan	120026	12D1	08/03/1997
119	Hoàng Phạm Thành Đạt	120027	12D6	28/11/1997
119	Kim Quốc Đạt	120028	12D5	31/01/1997
119	Ngô Tất Đạt	120029	12D5	16/07/1997
119	Lưu Anh Đức	120030	12D6	30/09/1997
119	Nguyễn An Đức	120031	12D4	29/01/1997
119	Nguyễn Hoàng Minh Đức	120032	12D2	28/09/1997
119	Lê Thị Thùy Dung	120033	12D3	04/05/1997
119	Nguyễn Việt Dũng	120034	12D4	09/02/1997
119	Vũ Thùy Dung	120035	12D1	21/02/1997
119	Hoàng Minh Giang	120036	12D1	30/12/1997
119	Nguyễn Hương Giang	120037	12D4	24/11/1997
119	Thang Ngân Giang	120038	12D1	26/10/1997
119	Trần Bùi Hồng Giang	120039	12D1	25/11/1997
119	Lý Thị Thu Hà	120040	12D1	28/09/1997
119	Phạm Phương Hà	120041	12D1	01/08/1997
119	Trịnh Ngọc Hà	120042	12D5	29/12/1997
119	Cao Thị Hằng	120043	12D3	12/03/1997
119	Phan Thúy Hằng	120044	12D6	31/08/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
120	Trần Thị Minh Hằng	120045	12D3	14/12/1997
120	Nguyễn Xuân Mỹ Hạnh	120046	12D1	04/04/1997
120	Trần Đức Hạnh	120047	12D5	04/10/1997
120	Trần Hồng Hạnh	120048	12D1	26/03/1997
120	Võ Quý Hải Hạnh	120049	12D5	31/07/1997
120	Linh Văn Hiếu	120050	12D4	12/12/1997
120	Đỗ Phương Hoa	120051	12D1	04/02/1997
120	Nguyễn Thái Hòa	120052	12D5	19/07/1997
120	Trần Thị Thúy Hồng	120053	12D5	28/05/1997
120	Đoàn Thanh Hương	120054	12D2	08/12/1997
120	Nguyễn Thị Lan Hương	120055	12D5	28/05/1997
120	Nguyễn Nhật Huy	120056	12D6	09/01/1997
120	Vũ Quốc Huy	120057	12D5	25/01/1997
120	Nguyễn Diệu Huyền	120058	12D5	28/01/1997
120	Nghiêm Văn Khánh	120059	12D2	27/09/1997
120	Nguyễn Hà Linh Khánh	120060	12D6	17/03/1997
120	Phùng Thị Ân Khuê	120061	12D5	16/07/1997
120	Nguyễn Thị Linh Lam	120062	12D1	07/12/1997
120	Võ Quỳnh Lan	120063	12D3	18/11/1997
120	Bùi Khánh Linh	120064	12D4	04/10/1997
120	Lê Nhật Linh	120065	12D4	01/01/1997
120	Lê Thị Linh	120066	12D4	09/08/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
121	Lê Thùy Linh	120067	12D3	07/08/1997
121	Nguyễn Diệu Linh	120068	12D2	10/01/1997
121	Nguyễn Hoa Diệu Linh	120069	12D5	21/11/1997
121	Nguyễn Phan Hạnh Linh	120070	12D5	24/09/1997
121	Nguyễn Thùy Linh	120071	12D4	28/01/1997
121	Phạm Lê Duy Linh	120072	12D5	02/02/1997
121	Phạm Thị Mỹ Linh	120073	12D4	09/03/1997
121	Phạm Viết Thùy Linh	120074	12D5	17/11/1997
121	Phan Ngọc Linh	120075	12D1	07/01/1997
121	Trần Thùy Linh	120076	12D3	24/09/1997
121	Đỗ Doãn Ngọc Ly	120077	12D5	21/12/1997
121	Lâm Đàm Thiều Ly	120078	12D2	26/11/1997
121	Nguyễn Trà Ly	120079	12D2	15/03/1997
121	Nguyễn Trà Ly	120080	12D4	26/04/1997
121	Đỗ Hoàng Minh	120081	12D6	04/12/1997
121	Đoàn Công Minh	120082	12D6	17/08/1997
121	Hà Khánh Minh	120083	12D3	04/10/1997
121	Nguyễn Quang Minh	120084	12D6	09/11/1997
121	Phạm Hà Minh	120085	12D1	19/08/1997
121	Phạm Quang Minh	120086	12D5	27/02/1997
121	Phùng Đức Minh	120087	12D5	02/12/1997
121	Tạ Kiều My	120088	12D5	20/10/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
122	Vũ Huyền My	120089	12D2	19/08/1997
122	Nguyễn Thành Nam	120090	12D5	14/10/1997
122	Nguyễn Thị Mỹ Nga	120091	12D3	22/04/1997
122	Phạm Ngọc Phương Nga	120092	12D3	04/06/1997
122	Cao Phương Ngân	120093	12D3	05/05/1997
122	Nguyễn Thị Ngân	120094	12D2	14/05/1997
122	Bùi Thị Hồng Ngọc	120095	12D2	30/09/1997
122	Chu Nguyễn Kim Ngọc	120096	12D1	22/01/1997
122	Nguyễn Hồng Ngọc	120097	12D2	09/07/1997
122	Nguyễn Thị Như Ngọc	120098	12D2	25/07/1997
122	Đinh Công Nguyễn	120099	12D4	09/03/1997
122	Đinh Thị Minh Nguyệt	120100	12D2	22/07/1997
122	Cao Thị Lan Nhi	120101	12D3	21/04/1997
122	Đỗ Ái Nhi	120102	12D1	17/03/1997
122	Ngô Dương Thảo Nhi	120103	12D5	03/12/1997
122	Trần Linh Nhi	120104	12D5	25/11/1997
122	Nguyễn Thị Kim Oanh	120105	12D1	14/08/1997
122	Bùi Lê Minh Phương	120106	12D4	05/12/1997
122	Hoàng Thái Phương	120107	12D1	07/08/1997
122	Nguyễn Hà Phương	120108	12D3	01/10/1997
122	Nguyễn Hồng Quân	120109	12D5	27/11/1997
122	Phạm Ngọc Quang	120110	12D6	10/11/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
123	Hoàng Lệ Quyên	120111	12D1	29/03/1997
123	Nguyễn Thị Diệu Quỳnh	120112	12D3	08/02/1997
123	Phan Ngọc Quỳnh	120113	12D4	21/03/1997
123	Trần Thị Ngọc Quỳnh	120114	12D3	08/10/1997
123	Trương Thanh Sơn	120115	12D4	18/10/1997
123	Nguyễn Thị Minh Tâm	120116	12D4	17/10/1997
123	Trần Thị Thanh Tâm	120117	12D3	28/05/1997
123	Nguyễn Duy Thái	120118	12D2	07/06/1997
123	Mai Hoàng Thắng	120119	12D5	22/10/1997
123	Phạm Cao Thắng	120120	12D2	15/07/1997
123	Nguyễn Viết Thành	120121	12D3	21/10/1996
123	Phạm Phúc Thành	120122	12D2	11/04/1997
123	Lê Thị Phương Thảo	120123	12D6	18/03/1997
123	Phạm Phương Thảo	120124	12D4	28/12/1997
123	Trần Phương Thảo	120125	12D3	23/06/1997
123	Vũ Phương Thảo	120126	12D3	02/01/1997
123	Bùi Cẩm Thi	120127	12D2	25/11/1997
123	Nguyễn Duy Thịnh	120128	12D4	08/08/1997
123	Nguyễn Thị Thơm	120129	12D2	14/06/1997
123	Nguyễn Hiểu Thu	120130	12D3	03/10/1997
123	Đàm Thanh Thương	120131	12D3	10/04/1997
123	Nguyễn Phương Thúy	120132	12D6	13/05/1997

DANH SÁCH KIỂM TRA HẾT KÌ I KHỐI 12
NĂM HỌC 2014-2015 - MÔN: ĐỊA LÝ

Phòng	Họ và tên	SBD	Lớp	Ngày sinh
124	Nguyễn Thanh Thủy	120133	12D2	14/01/1997
124	Trịnh Hồng Thủy	120134	12D2	22/05/1997
124	Lê Thủy Tiên	120135	12D1	13/09/1997
124	Nguyễn Đức Tiến	120136	12D4	03/05/1997
124	Nguyễn Đức Tiến	120137	12D2	08/11/1997
124	Nguyễn Hương Trà	120138	12D4	04/12/1997
124	Lê Ngọc Trâm	120139	12D2	19/09/1997
124	Nguyễn Linh Trang	120140	12D2	15/08/1997
124	Nguyễn Thị Minh Trang	120141	12D5	07/12/1997
124	Nguyễn Thùy Trang	120142	12D3	19/10/1997
124	Vũ Thị Ngọc Trang	120143	12D5	20/08/1997
124	Nguyễn Vương Cẩm Tú	120144	12D3	15/04/1997
124	Chu Thanh Tùng	120145	12D2	11/06/1997
124	Nguyễn Kim Tùng	120146	12A5	16/01/1997
124	Nguyễn Thanh Tùng	120147	12D2	04/11/1997
124	Phạm Phan Anh Tùng	120148	12D5	16/12/1997
124	Lê Đoàn Phương Uyên	120149	12D2	17/09/1997
124	Nguyễn Thị Tố Uyên	120150	12D5	24/05/1997
124	Vũ Diệu Uyên	120151	12D4	08/01/1997
124	Ngô Hải Vân	120152	12D1	25/10/1997
124	Trần Khánh Vân	120153	12D2	29/10/1997
124	Trần Khánh Vân	120154	12D2	03/03/1997
124	Chu Bảo Yến	120155	12D1	04/01/1997